

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẠC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 18/6/2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẠC TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Hùng.

Ông Phạm Đức Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 66/2021/TLST - HNGĐ ngày 25/3/2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXX - ST ngày 10/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Minh H - Sinh năm 1992. (Chị Hải có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Phạm Văn D - Sinh năm 1987 (Vắng mặt lần thứ 2).

Cùng địa chỉ: LM, xã CT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai chị Trịnh Thị Minh H trình bày: Chị và anh Phạm Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 30/9/2013 tại UBND xã CT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D không tu trí làm ăn, không quan tâm đến vợ con và gia đình. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, nên từ tháng 6/2020 chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ và sống ly thân với anh D, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D theo quy định pháp luật.

Về con cái: Chị và anh Phạm Văn D có một con chung là Phạm Gia H - Sinh ngày 21/6/2014. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Gia H, vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Gia H cho chị chăm sóc nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Văn D có mặt theo địa chỉ ghi trong đơn khởi kiện và đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Phạm Văn D không trình bày ý kiến về việc chị Trịnh Thị Minh H yêu cầu ly hôn, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, cũng không tham gia phiên tòa. Tòa án xét thấy việc anh D vắng mặt thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, nên tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tổ tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện việc tuân theo pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật, việc bị đơn vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và tại phiên tòa là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Trịnh Thị Minh H được ly hôn anh Phạm Văn D và giao cháu Phạm Gia H cho chị Hải nuôi dưỡng, chăm sóc, chấp nhận sự tự nguyện của chị Hải về việc không yêu cầu anh Phạm Văn D cấp dưỡng nuôi con chung và buộc chị Trịnh Thị Minh H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày chị Trịnh Thị Minh H và giấy chứng nhận kết hôn giữa chị Trịnh Thị Minh H và anh Phạm Văn D, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh D là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng ly hôn của chị Trịnh Thị Minh H thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn D không trình bày ý kiến về việc chị Hải xin ly hôn, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trịnh Thị Minh H.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị Trịnh Thị Minh H và giấy khai sinh của cháu Huy đủ cơ sở xác định chị H và anh D có 01 con chung là Phạm Gia H - Sinh ngày 21/6/2014. Xét đề nghị xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh D không trình bày ý kiến về việc giao nuôi con, nên không có căn cứ giao con cho anh D, nên chấp nhận đề nghị của chị H.

[3]. Về tài sản: Chị Trịnh Thị Minh H không đề nghị Toà án giải quyết và anh Phạm Văn D cũng không có ý kiến về phần tài sản, nên về phần tài sản Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về trình tự thủ tục giải quyết vắng mặt anh Phạm Văn D Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong đơn khởi kiện chị Trịnh Thị Minh H ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của người bị kiện là anh Phạm Văn D và anh Dũng đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, việc anh Phạm Văn D vắng mặt không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và không tham gia phiên tòa là thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Trịnh Thị Minh H phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227 và khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trịnh Thị Minh H.

* Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Minh H được ly hôn anh Phạm Văn D.

* Về con chung: Giao cháu Phạm Gia H - Sinh ngày 21/6/2014 cho chị Trịnh Thị Minh H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị Minh H về việc không yêu cầu anh Phạm Văn D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Chị Trịnh Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0011729 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL. Chấp nhận chị Trịnh Thị Minh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị Minh H và anh Phạm Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã CT, huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh